

CHECKLIST

HƯỚNG DẪN TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

2025





LƯU Ý TRƯỚC KHI THU THẬP DLCN

STT	MÔ TẢ	TÌNH TRẠNG
1	Rà soát, xác định mục đích xử lý DLCN <i>(Tại bước này, doanh nghiệp cần rà soát toàn bộ hoạt động hiện tại liên quan đến kinh doanh, hành chính, nội bộ, kế toán, pháp lý, tương tác trên không gian mạng, kết nối, hợp tác,... và xác định những hoạt động nào cần sử dụng thông tin, dữ liệu gắn liền với một cá nhân cụ thể. Kết quả mà doanh nghiệp đạt được sau khi thực hiện hoạt động đó chính là mục đích xử lý DLCN)</i>	<input type="checkbox"/>
2	Rà soát, xác định, phân loại các loại DLCN cần xử lý: <i>(Tương ứng với từng mục đích xử lý DLCN đã được xác định ở Mục 1, doanh nghiệp tiếp tục xác định các loại DLCN cần sử dụng trước/trong quá trình thực hiện hoạt động đó. Việc phân loại DLCN được thực hiện theo quy định của pháp luật về DLCN)</i>	<input type="checkbox"/>
3	Đào tạo, phổ biến cho người lao động các kiến thức pháp lý, kỹ thuật về bảo vệ DLCN <i>Một số nội dung cần đáp ứng bao gồm: quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp với vai trò Bên Kiểm soát/Bên Kiểm soát và Xử lý/Bên Xử lý dữ liệu cá nhân; 11 quyền của chủ thể dữ liệu; các vấn đề cần chú ý khi xử lý DLCN, phát hiện vi phạm, thông báo vi phạm,...</i>	<input type="checkbox"/>
4	Rà soát, lập danh sách các tổ chức, cá nhân có liên quan/tác động đến mục đích xử lý DLCN như ở Mục 1	<input type="checkbox"/>
5	Rà soát, lập danh sách các thiết bị, phương tiện thuộc sở hữu của doanh nghiệp có liên quan/tác động đến mục đích xử lý DLCN như ở Mục 1	<input type="checkbox"/>
6	Rà soát, đánh giá hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu mà doanh nghiệp đang áp dụng để phục vụ các mục đích xử lý DLCN như ở Mục 1	<i>(Xem hướng dẫn ở trang 2)</i>
7	Xây dựng các biện pháp quản lý, biện pháp kỹ thuật, hệ thống quy trình, thủ tục, biểu mẫu phục vụ hoạt động xử lý DLCN	<i>(Xem hướng dẫn ở trang 3,4)</i>



RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ HỆ THỐNG THÔNG TIN & CƠ SỞ DỮ LIỆU

Sau khi lập danh sách các thiết bị, phương tiện thuộc sở hữu của doanh nghiệp có liên quan/tác động đến mục đích xử lý DLCN, doanh nghiệp tiến hành đánh giá các yếu tố sau:

STT	MÔ TẢ	TÌNH TRẠNG
1	<p>Doanh nghiệp có đầy đủ các thiết bị đầu cuối và phần mềm tương thích để khởi tạo hệ thống thông tin, thiết lập cơ sở dữ liệu</p> <p><i>Tùy thuộc vào mục đích xử lý và quy mô hoạt động DLCN, doanh nghiệp có thể lựa chọn sử dụng các loại thiết bị đầu cuối, phần mềm sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none">• Máy tính cá nhân: sử dụng để nhập liệu, xử lý và quản lý DLCN• Máy chủ (server): lưu trữ và quản lý DLCN, cung cấp dịch vụ cho các thiết bị đầu cuối khác• Thiết bị mạng: sử dụng để kết nối các thiết bị đầu cuối• Thiết bị lưu trữ: ổ cứng, usb, network-attached storage (NAS),... để lưu trữ DLCN• Các thiết bị mã hóa, phần mềm bảo mật để bảo vệ DLCN	<input type="checkbox"/>
2	<p>Đánh giá sự phù hợp của các thiết bị đầu cuối</p> <p><i>Doanh nghiệp có thể áp dụng các tiêu chí sau đối với thiết bị đầu cuối:</i></p> <ul style="list-style-type: none">• Có khả năng chống lại các mối đe dọa và tấn công từ bên ngoài• Hoạt động ổn định• Có hiệu năng được tối ưu hóa, có phần mềm tương thích để sử dụng, không lãng phí tài nguyên• Có khả năng mở rộng, nâng cấp	<input type="checkbox"/>
3	<p>Đánh giá sự phù hợp của hệ thống thông tin</p> <p><i>Doanh nghiệp có thể áp dụng các tiêu chí sau đối với hệ thống thông tin:</i></p> <ul style="list-style-type: none">• Có chức năng mã hóa dữ liệu, che giấu dữ liệu, phòng ngừa rò rỉ• Có chức năng quản lý danh tính, phân quyền truy cập, hạn chế truy cập• Có chức năng quản lý dung lượng, kiểm tra cấu hình thiết bị tương thích• Có chức năng sao lưu/phục hồi dữ liệu, có cơ sở dữ liệu dự phòng• Có chức năng ghi nhật ký, giám sát hoạt động, đồng bộ hóa thời gian thực• Dịch vụ mạng được bảo mật, mạng được phân đoạn/phân tách phù hợp	<input type="checkbox"/>
4	<p>Đánh giá sự phù hợp của cơ sở dữ liệu</p> <p><i>Doanh nghiệp có thể áp dụng các tiêu chí sau đối với cơ sở dữ liệu:</i></p> <ul style="list-style-type: none">• Có chức năng phân loại, ghi nhãn DLCN, chỉnh sửa, xóa/hủy DLCN• Đảm bảo tính toàn vẹn: DLCN phải chính xác, đầy đủ, nhất quán, kịp thời, không trùng lặp.• Đảm bảo tính khả dụng: có thể dễ dàng truy cập, sử dụng, trích xuất, chuyển đổi,...	<input type="checkbox"/>



XÂY DỰNG CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ

XÂY DỰNG CÁC BIỆN PHÁP KỸ THUẬT

Tùy thuộc vào nhu cầu và khả năng, doanh nghiệp có thể xây dựng các biện pháp quản lý, biện pháp kỹ thuật đáp ứng các tiêu chí sau đây.

MÔ TẢ	TÌNH TRẠNG	MÔ TẢ	TÌNH TRẠNG
DLCN được phân loại phù hợp với mục đích xử lý	<input type="checkbox"/>	Có chức năng phân loại, ghi nhãn, chỉnh sửa, xóa/hủy DLCN (<i>doanh nghiệp có thể chuẩn hóa cơ sở dữ liệu theo các cấp độ 3NF, BCNF,... giúp tối thiểu hóa DLCN được xử lý và đảm bảo tính toàn vẹn</i>)	<input type="checkbox"/>
Có cơ chế thông báo, xác nhận sự đồng ý và các biện pháp đảm bảo thực thi 11 quyền của chủ thể dữ liệu	<input type="checkbox"/>	<ul style="list-style-type: none"> Trong trường hợp pháp luật có quy định, doanh nghiệp cần có biện pháp mã hóa, ẩn danh DLCN 	<input type="checkbox"/>
DLCN được xử lý, lưu trữ, cập nhật, bổ sung,... đúng với mục đích đã được chủ thể dữ liệu đồng ý, phù hợp và giới hạn trong phạm vi, mục đích cần xử lý	<input type="checkbox"/>	Có chức năng sao lưu/phục hồi dữ liệu, duy trì cơ sở dữ liệu dự phòng	<input type="checkbox"/>
Xác định và phân bổ vai trò, trách nhiệm của các bộ phận/phòng ban/nhân sự/... trong quá trình xử lý DLCN	<input type="checkbox"/>	Có chức năng quản lý danh tính, xác thực người dùng, phân quyền và kiểm soát truy cập	<input type="checkbox"/>
<ul style="list-style-type: none"> Khi xử lý DLCN nhạy cảm, đảm bảo phân công bộ phận chuyên trách bảo vệ DLCN 	<input type="checkbox"/>	Kiểm soát được thời gian xử lý, xóa/hủy DLCN theo các quy trình, thủ tục, biểu mẫu đạt được từ quá trình xây dựng các biện pháp quản lý	<input type="checkbox"/>
Có kế hoạch đào tạo, phổ biến kiến thức, thực hành tốt và tuân thủ Chính sách/Quy chế xử lý DLCN, các quy trình, thủ tục, biểu mẫu có liên quan	<input type="checkbox"/>	Dịch vụ mạng được bảo mật, mạng được phân đoạn/phân tách phù hợp	<input type="checkbox"/>
Có quy định về quản lý tài sản, thiết bị, phương tiện xử lý DLCN thuộc sở hữu của doanh nghiệp	<input type="checkbox"/>	Có chức năng ghi nhật ký, giám sát, phát hiện, thông báo hoạt động bất thường, đồng bộ hóa DLCN theo thời gian thực	<input type="checkbox"/>
Có quy định về quản lý tài sản, thiết bị, phương tiện xử lý DLCN thuộc sở hữu của doanh nghiệp	<input type="checkbox"/>	Có chức năng kiểm thử, phân tích, đánh giá, thông báo hiệu quả hoạt động xử lý DLCN	<input type="checkbox"/>
Có kế hoạch định kỳ/đột xuất kiểm tra, giám sát hoạt động xử lý DLCN, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ xử lý DLCN	<input type="checkbox"/>	(*Tùy chọn) Có chức năng thông báo, cho phép chủ thể dữ liệu thể hiện sự đồng ý, rút lại sự đồng ý, truy cập, chỉnh sửa, trích xuất, xóa DLCN,... hoặc gửi yêu cầu thực thi quyền của chủ thể dữ liệu đến doanh nghiệp	<input type="checkbox"/>
Có hệ thống văn bản/thỏa thuận, cơ chế quản lý các hoạt động chia sẻ, cung cấp DLCN ra bên ngoài doanh nghiệp	<input type="checkbox"/>		

XÂY DỰNG HỆ THỐNG QUY TRÌNH, THỦ TỤC, BIỂU MẪU PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG XỬ LÝ DLCN



Trường hợp 1:

Sau khi xây dựng các biện pháp quản lý, biện pháp kỹ thuật, nếu doanh nghiệp đã có hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phù hợp thì có thể tham khảo và số hóa/cụ thể hóa các quy trình, thủ tục, biểu mẫu như được đề cập dưới đây:

Trường hợp 2:

Nếu doanh nghiệp chưa có hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phù hợp hoặc hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu không hoàn toàn thuộc kiểm soát của doanh nghiệp thì vẫn có thể số hóa/cụ thể hóa các quy trình, thủ tục, biểu mẫu như được đề cập dưới đây. Tuy nhiên cần phải lưu ý xác định, đánh giá các rủi ro tiềm ẩn, hậu quả, thiệt hại có thể xảy ra trong quá trình xử lý DLCN.

STT	MÔ TẢ	TÌNH TRẠNG
1	Chính sách/Quy chế xử lý DLCN (bao gồm: mục đích xử lý DLCN, loại DLCN, cách thức xử lý DLCN, danh sách các tổ chức/cá nhân có liên quan, hậu quả/thiệt hại không mong muốn có khả năng xảy ra, thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc xử lý DLCN, quyền và nghĩa vụ của chủ thể dữ liệu)	<input type="checkbox"/>
2	Thủ tục, biểu mẫu thông báo cho chủ thể dữ liệu	<input type="checkbox"/>
3	Quy trình, thủ tục thu thập DLCN và biểu mẫu xác nhận sự đồng ý của chủ thể dữ liệu	<input type="checkbox"/>
4	Quy trình, thủ tục, biểu mẫu liên quan đến việc xử lý DLCN trong nội bộ doanh nghiệp nhằm đạt được các mục đích xử lý DLCN	<input type="checkbox"/>
5	Quy trình, thủ tục, biểu mẫu, thỏa thuận, hợp đồng liên quan đến việc cung cấp DLCN ra bên ngoài doanh nghiệp (trong lãnh thổ Việt Nam)	<input type="checkbox"/>
6	Quy trình, thủ tục, biểu mẫu, thỏa thuận, hợp đồng liên quan đến việc chuyển DLCN ra nước ngoài (nếu có)	<input type="checkbox"/>
7	Quy trình, thủ tục, biểu mẫu liên quan đến việc thực thi 11 quyền của chủ thể dữ liệu	<input type="checkbox"/>
8	Quy trình, thủ tục, biểu mẫu liên quan đến việc kiểm tra, rà soát, phát hiện, xử lý vi phạm	<input type="checkbox"/>
9	Các quy trình, thủ tục, biểu mẫu khác phù hợp với đặc thù hoạt động xử lý DLCN (đào tạo nhân sự, mã hóa/giải mã, ẩn danh, công khai DLCN,...)	<input type="checkbox"/>



LẬP, LƯU GIỮ HỒ SƠ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XỬ LÝ DLCN/ CHUYỂN DLCN RA NƯỚC NGOÀI

Tùy thuộc vào bối cảnh doanh nghiệp, mục đích xử lý DLCN, loại DLCN, mức độ rủi ro và bản chất của hoạt động xử lý DLCN, doanh nghiệp lập Hồ sơ đánh giá tác động xử lý DLCN/chuyển DLCN ra nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Công an và đáp ứng các tiêu chí sau:

STT	MÔ TẢ	TÌNH TRẠNG
1	Hồ sơ có đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật	<input type="checkbox"/>
2	Hồ sơ được xác lập bằng văn bản và có giá trị pháp lý	<input type="checkbox"/>
3	Hồ sơ luôn có sẵn để phục vụ hoạt động kiểm tra, đánh giá của Bộ Công an	<input type="checkbox"/>
4	01 bản chính của Hồ sơ đã được gửi tới Bộ Công an trong thời gian 60 ngày kể từ ngày tiến hành xử lý DLCN/chuyển DLCN ra nước ngoài	<input type="checkbox"/>
5	Hồ sơ được cập nhật, bổ sung khi có sự thay đổi về nội dung	<input type="checkbox"/>



Asia Legal là một công ty luật kinh doanh thương mại tại Việt Nam, với chuyên môn vượt trội và hiểu biết sâu rộng về sự phát triển của lĩnh vực pháp lý tại Việt Nam. Chúng tôi kết hợp nhuần nhuyễn giữa kiến thức pháp luật trong nước với các tiêu chuẩn quốc tế để cung cấp cho khách hàng nội địa và quốc tế dịch vụ tư vấn pháp lý chất lượng trong nhiều lĩnh vực, bao gồm mua bán & sáp nhập (M&A), thị trường vốn, đầu tư nước ngoài, khai khoáng và năng lượng, bất động sản, lao động, giải quyết tranh chấp, sở hữu trí tuệ và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Dữ liệu cá nhân là một khái niệm gắn liền với quyền riêng tư của con người, bao gồm mọi thông tin liên quan đến một cá nhân có thể nhận dạng được, bất kể thông tin đó tồn tại dưới dạng dữ liệu điện tử hay được trao đổi giữa người với người.

Hiện nay, tình trạng mua bán, lộ lọt, xâm phạm dữ liệu cá nhân tại Việt Nam đang diễn ra ngày càng phổ biến, công khai và có hệ thống. Một trong các nguyên nhân cốt yếu của tình trạng trên đến từ sự nhận thức chưa đúng đắn, chưa đầy đủ về dữ liệu cá nhân.

Nhằm hỗ trợ doanh nghiệp dễ dàng tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, **Asia Legal** cung cấp các giải pháp toàn diện bắt đầu từ đào tạo nâng cao nhận thức về dữ liệu cá nhân, rà soát, đánh giá sự phù hợp của hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu sẵn có, xây dựng bộ quy trình, quy chế, biểu mẫu, thỏa thuận,... cho đến lập và thực hiện thủ tục nộp Hồ sơ đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân/chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài.

Đào tạo, nâng cao nhận thức về bảo vệ DLCN

Rà soát, đánh giá, tư vấn xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cho mục đích bảo vệ DLCN

Tư vấn và xây dựng Chính sách/Quy chế xử lý DLCN

Tư vấn và xây dựng các biện pháp quản lý/kỹ thuật bảo vệ DLCN

Tư vấn và xây dựng hệ thống quy trình, thủ tục, biểu mẫu, thỏa thuận,...

Lập và thực hiện thủ tục nộp Hồ sơ đánh giá tác động xử lý DLCN/chuyển DLCN ra nước ngoài

ASIA LEGAL

BUSINESS LAW FIRM

LIÊN HỆ

info@asialegal.vn

asialegal.vn

(+84) 2269 3399

(+84) 84 400 8484

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Tầng 15, Tòa nhà HT,
Số 80, đường Duy Tân, quận Cầu Giấy,
Hà Nội, Việt Nam



@asialegal